

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 24- 8- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lợi và bà Trần Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1989 tại thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị H; vợ: Lâm Thị L; con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/6/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 1707 đối với Nguyễn Văn T; thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 03/6/2014. Ngày 08/8/2014, Công an huyện B ra Quyết định số 128/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản; đã nộp phạt ngày 11/8/2014. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt và án phí ngày 14/9/2015; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 5 năm 2018 đến nay, “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*Chị Lâm Thị L, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn H “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy từ năm 2011 cho đến nay, vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 06 tháng 5 năm 2018 tại đường dân sinh lồi vào quán Cà phê Huy thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện Bình Xuyên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang cầm ở tay phải 01 vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” bên trong có 03 gói nhỏ các hạt tinh thể dạng đá không màu được bọc bằng mảnh ni lon và giấy vệ sinh màu trắng, T khai đó là ma túy T dùng để sử dụng. Nguồn gốc ma túy theo lời khai của T, T có quen bạn nghiện tên là Đặng Văn T và Nguyễn Việt D đều ở huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 6 tháng 5 năm 2018 Tú rú T ra gặp D lấy ma túy D cho để cả hai sử dụng, T đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát: 88G1 - 255.21 của T đi gặp D thì được D đưa cho 03 gói ma túy trên, T cầm ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng xã H, huyện B được khoảng 200m thì bị Cơ quan điều tra- Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 gói ma túy và niêm phong vào phong bì ký hiệu là A. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng - đen - bạc đã cũ, biển kiểm soát: 88G1- 255.21; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo đã cũ của T.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngày 06 tháng 5 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định số 196, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định chất tinh thể dạng đá không màu đã thu giữ của T ký hiệu A.

Tại Kết luận số 598/KLGD ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,6521gam (không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,6521gam mẫu là 0,4561gam”; hoàn trả lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm 0,4534 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, quá trình điều tra đã làm rõ là điện thoại của chị Lâm Thị L là vợ của Nguyễn Văn T. Ngày 06 tháng 5 năm 2018, T mượn điện thoại của chị L mục đích để chơi điện tử.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát: 88G1 - 225.21 đăng ký đứng tên chị Lâm Thị L, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của T và chị L; T điều khiển xe mô tô đi gặp D để lấy ma túy, chị L không biết.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSBX ngày 20 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng ông Đỗ Văn H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra ông H đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra ngày 06 tháng 5 năm 2018 đúng như lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 06 tháng 5 năm 2018 tại đường dân sinh thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4561gam heroine để sử dụng.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính chất độc quyền

về quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương, loại tội phạm này hiện nay ngày càng ra tăng; vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung, vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên là phù hợp.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 08 tháng 8 năm 2014 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 25 tháng 11 năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện B xét xử về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong, nhưng không lấy đó là bài học lại tiếp tục phạm tội; tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản làm việc ngày 10 tháng 5 năm 2018 bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng không có mục đích kiếm lời; vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo T.

Đối với trường hợp đối tượng Đặng Văn T và Nguyễn Việt D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo địa chỉ T khai, hiện nay T và Dững không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,4534 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn trả lại, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát: 88G1 - 255.21 của chị Lâm Thị L không sử dụng vào việc phạm tội, Do vậy, cần trả lại cho chị L là phù hợp.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 5 năm 2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 0,4534 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng. Trả cho chị Lâm Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo và 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát: 88G1 - 255.21 do không sử dụng vào việc phạm tội. Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 23 tháng 8 năm 2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hiền